**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN PHÚ RIỀNG**
**TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HSST
Ngày: 25-4-2023

# NHÂN DANH

## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa:* **Bà Đinh Thị Hải**
*Các Hội thẩm nhân dân:* **Bà Nguyễn Thị Uyên**
**Ông Phạm Văn Khuyến**

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* **Bà V Thị Duyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

*Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa*: **Ông Bùi Quang Thế** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/HSST ngày 04 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Điểu V**, Tên gọi khác: Không
Sinh năm 2004 tại Bình Phước.
HKTT và chỗ ở: Thôn B, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.
Nghề nghiệp: Làm nông
Trình độ học vấn 4/12
Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: S'Tiêng; Tôn giáo: Tin lành.
Con ông Điểu T – sinh năm 1980 và bà Thị C – sinh năm 1980
Vợ, con: Chưa có
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Riềng. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Điểu H**, Tên gọi khác: Không
Sinh năm 1995 tại Bình Phước.
HKTT và chỗ ở: Thôn B, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.
Nghề nghiệp: Làm nông
Trình độ học vấn 5/12
Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: S'Tiêng; Tôn giáo: Tin lành.

Con ông Điểu X (không rõ năm sinh) và bà Thị D (Không rõ năm sinh).

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Riềng. Có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Điểu V và Điểu H là đối tượng nghiện ma túy và có mối quan hệ quen biết nhau ngoài xã hội và cùng.

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 26/12/2022, V điều khiển xe mô tô hiệu SuFat (không có biển số) đến thôn Bù Ka 2, xã L gặp H. Sau đó, cả hai cùng rủ nhau chung mỗi người 150.000 đồng mua ma túy đá về sử dụng. H đưa tiền cho V cầm rồi V điều khiển xe mô tô hiệu SuFat (không biển số) chở H đến khu vực quán "vườn dừa" thuộc thôn 7, xã L gặp một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng số tiền 300.000 đồng mua ma túy rồi mang về khu vực lô cao su thuộc thôn 7, xã L, huyện Phú Riềng. Khi cả hai đang chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng công an huyện Phú Riềng bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: Thu giữ trên tay của Điểu H 01 gói nylon có kích thước (1,2x1,5)cm, được dán kín ba mặt, một mặt kéo dán kín nghi là ma túy được niêm phong có chữ ký xác nhận của của Điểu H và Điểu V; 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt dài 20cm, đường kính 0,5cm, 01 đoạn ống nhựa màu trắng- xanh lá và 01 xe mô tô hiệu SuFat (không biển số) (bút lục: 50-52).

Tại bản kết luận giám định số 321/KL(MT)-KTHS, ngày 5/01/2023của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng (ký hiệu M) được niêm phonggửi đi giám định là ma túy, loại Mathamphetamine, có khối lượng là 0,2197 gam (bút lục: 49).

Tại Bản cáo trạng số 32/CT-VKSPR ngày 04/4/2023 đã truy tố các bị cáo Điểu V, Điểu H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đ diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Điểu V mức án từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Điểu H mức án từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo;

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã xác định được: Điểu V và Điểu H là những đối tượng nghiện ma túy nên ngày 26/12/2022, cả hai sử dụng số tiền 300.000 đồng rồi mua ma túy đá của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân) 01 gói nylon có kích thước (1,2x1,5)cm, được dán kín ba mặt, một mặt kéo dín kín tại xã L. Sau đó mang đến khu vực vườn cao su thuộc thôn 7,xã L, huyện Phú Riềng lấy ra chuẩn bị sử dụng thì bị bắt quả tang. Kết luận giám định là ma túy, có khối lượng 0,2197 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi của các bị cáo thực hiện đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về cất giữ chất ma túy. Các bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức về tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy sẽ gây ảnh hưởng rất xấu đối với sức khỏe con người và là nguyên nhân trực tiếp gây ra nhiều tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, bị xử lý nghiêm trước pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc để giáo dục và phòng ngừa chung.

Các bị cáo cùng rủ nhau góp tiền và cùng nhau đi tìm mua ma túy về sử dụng. Do đó các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án nên cùng phải chịu mức hình phạt ngang nhau.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

* Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

* Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Các bị cáo có nhân thân tốt, lần

đầu phạm tội; Các bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức có phần nào hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần giảm nhẹ một phần hình phạt để các bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên, các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy được hoàn lại sau giám định là 0,1761 gam và dụng cụ sử dụng ma túy 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt dài 20cm, đường kính 0,5cm, 01 đoạn ống nhựa màu trắng- xanh lá thu giữ khi bắt quả tang cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô hiệu SuFat (không biển số). Quá trình điều tra chứng minh được, Điểu V mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch), không làm thủ tục mua bán, không có giấy đăng ký xe. Cơ quan CSĐT- Công an huyện Phú Riềng đã yêu cầu tra cứu nhưng chưa có kết quả trả lời, nên tách ra khi nào có kết quả xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Tuyên bố** các bị cáo **Điểu V, Điểu H** phạm tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Điểu V 01 (một) năm 03 (ba) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 26/12/2022.

Xử phạt: Bị cáo **Điểu H 01 (một) năm 03 (ba) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 26/12/2022.

**2. Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy được hoàn lại sau giám định là 0,1761 gam; 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt dài 20cm, đường kính 0,5cm, 01 đoạn ống nhựa màu trắng- xanh.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0011872 ngày 04/4/2023 giữa Công an huyện Phú Riềng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Riềng)*.

**3. Án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí: Buộc các bị cáo Điểu V, Điểu H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- *TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Phú Riềng;*
- *Chi cục THADS huyện Phú Riềng;*
- *CA huyện Phú Riềng;*
- *Các Bị cáo;*
- *Lưu.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đinh Thị Hải**